

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **184/2020/HS-ST**

Ngày: 07/8/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Tạ Đức Minh**

Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên toà: **Ông Nguyễn Hùng Lâm** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thu Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 07/8/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 141/2020/TLST-HS ngày 18/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2020/QĐXXST-HS ngày 14/7/2020, quyết định hoãn phiên tòa số 51 ngày 29/7/2020 đối với các bị cáo:

1. CHU ĐỨC L (tức T1), sinh năm 1991; HKTT: Khu H, thị trấn Đ, Huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng S; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Đức D và bà Vãn Thị M; Vợ là Lê Thị D1 có 2 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 71 ngày 30/12/2019 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt truy nã ngày 28/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (*Có mặt*).

2. NGUYỄN HỮU T, sinh ngày 13/03/2001; HKTT: Thôn G, xã V, Huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu N và bà Nguyễn Thị V; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 119 ngày 06/01/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án tiền sự. Bị bắt truy nã ngày 03/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. (*Có mặt*).

3. TRƯƠNG HỒNG S , sinh năm 1998; HKTT: Thôn T, xã Y, Huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Đình Y và bà Võ Thị Xuân B; có vợ là Lê Thị Th, có 1 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 81 ngày 31/12/2019 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án tiền sự. *Nhân thân:* Ngày 30/6/2020, bị Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Bị bắt truy nã ngày 28/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

4. NGUYỄN XUÂN H , sinh năm 1995; HKTT: Khu A, xã G, Huyện T, tỉnh Phú Thọ; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Lê Thị T; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 82 ngày 31/12/2019 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án tiền sự. *Nhân thân:* Ngày 30/6/2020, bị Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 10 tháng tù về tội Không tổ giác tội phạm. Bị bắt truy nã ngày 28/12/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

5. NGUYỄN VĂN S , sinh năm 1997; HKTT: Thôn A, xã Y, Huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (c) và bà Vũ Thị M; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 258 ngày 23/3/2020 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt truy nã ngày 06/01/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội *(Có mặt)*.

Người bào chữa cho bị cáo Chu Đức L : Bà Trần Thị Ngọc Hiếu – Luật sư thuộc đoàn luật sư thành phố Hà Nội *(Có mặt)*.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn S : Ông Vũ Quang Dũng – Luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh (Có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bài bào chữa).

*** Bị hại:**

Anh Nguyễn Tuấn H2 , sinh năm 1972.

HKTT: Phòng E, phường T, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

(Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định: Khoảng 20h00 ngày 16/6/2019, anh Nguyễn Văn Toàn điều khiển xe ô tô BKS: 31F-1219 chở anh Nguyễn Hồng Hải, anh Nguyễn Tuấn H2 khi đi đến khu vực phố Hoa Lâm có xảy ra xích mích giao thông với Nguyễn Trung Kiên. Sau đó, nhóm của anh H2 đi uống bia tại quán bia Nguyên. Khoảng 21h00 cùng ngày, Nguyễn Trung Kiên ngồi uống nước với Chu Đức L và Nguyễn Hữu T tại phố Hoa Lâm và có nói chuyện về việc xảy ra xích mích giao thông trước đó. L và T bức xúc và bàn bạc với nhau đi tìm nhóm của anh H2 để đánh dần mặt. L và T đi tìm và thấy chiếc xe ô tô có đặc điểm giống với Kiên mô tả ở quán bia Nguyên. Sau khi xác định được chủ chiếc xe ô tô trên là nhóm của anh H2 đang uống bia trong quán, L bảo T gọi thêm người đến đánh nhóm của anh H2.

L sử dụng số điện thoại 0961699369 gọi điện cho Trương Hồng S bảo gọi thêm người đi giải quyết mâu thuẫn. L tiếp tục gọi điện cho Vũ Văn Quân bảo về đi có việc nhưng lúc này, Quân đang ở Cầu Giấy không về được nên Quân gọi điện, nhắn tin cho Nguyễn Văn S bảo S liên lạc với L có việc. Nguyễn Văn S đang chơi bi-a với Nguyễn Xuân H tại số 54 Trường Lâm, quận Long Biên, Hà Nội. S đang chơi điện tử gần đó sau khi nghe L bảo đi giải quyết mâu thuẫn (S hiểu là đi đánh nhau) nên đã đến quán bi-a gặp H và S, nói L gọi đi giải quyết mâu thuẫn. S chờ H và S ra quán nước ở Hoa Lâm gặp L. Tại đây, L bảo S đi lấy gậy, S bảo lại H quay lại quán bi-a lấy 03 gậy gỗ bi-a và đưa cho S 02 cái, H cầm 01 cái và đưa lại cho T. T gọi điện cho Nguyễn Ngọc Khánh nói đi đánh nhau, Khánh đồng ý. T đón Khánh ở Gia Quất, cầm theo 02 gậy ba khúc và quay lại quán nước mà L và T ngồi trước đó. Lúc này có Khoa “gà” đi qua nên L gọi lại rủ đi đánh nhau, Khoa đồng ý.

Khoảng 21h35 phút cùng ngày, cả nhóm gồm L, H, S, T, S, Khánh, Khoa đến quán bia Nguyên. T chia cho đồng bọn khẩu trang và đưa cho Khánh và Khoa mỗi người 01 gậy ba khúc, nói với Khánh khi nào thấy mọi người vào đánh thì vào cùng, Khoa đứng ngoài không vào. Khi đến quán, T xông vào đầu tiên, cầm 01 gậy bi-a đánh 2-3 cái vào lưng và tay phải anh H2. Sau đó, S lao vào mỗi tay cầm 01 gậy bi-a đánh 3-4 cái vào lưng, tay và vai của anh H2. H lao vào dùng ghế nhựa của quán bia đánh, ném về phía anh H2. S lao vào cầm 01 đoạn gậy gỗ bi-a rơi dưới đất ném về phía anh H2. Anh H2 bỏ chạy vào phía trong quán. T tiếp tục dùng ghế nhựa của quán ném về phía anh H2. S thấy vậy cũng chạy vào ném ghế

cùng T về phía anh H2. Anh Toan thấy sự việc như vậy có ra can ngăn thì Khánh dùng 01 gậy ba khúc đánh 02 cái vào tay trái anh Toan. L, Khoa đứng ngoài không vào. Sau đó các đối tượng bỏ chạy theo nhiều hướng. Sau đó, anh H2 được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Đức Giang. Đêm cùng ngày, anh H2 đã có đơn trình báo đến cơ quan điều tra – Công an quận Long Biên. Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác định các đối tượng và triệu tập lên làm việc. Tại cơ quan điều tra, Chu Đức L, Nguyễn Hữu T, Trương Hồng S, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn S đều thừa nhận hành vi như trên. Tang vật thu giữ: 01 gậy màu đen hình trụ tròn, dài 60cm, có bọc cao su màu đen, lõi bằng kim loại.

Tại Kết luận giám định pháp y thương tích số 610 ngày 12/7/2019 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận:

- Các vết xây xước da (02%).
- Gãy lồi cầu ngoài cánh tay phải (21%).
- Các trạng thương phần mềm khác còn xung nề, bầm tím: Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 không có chương mục nào quy định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với các chấn thương tích này.
- Hiện chưa đánh giá được chính xác mức độ di chứng của các thương tổn. Đề nghị giám định bổ sung sau nếu có căn cứ.
- Nhiều khả năng thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 23%

Tại Bản cáo trạng số 144/CT-VKS-LB ngày 15/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Chu Đức L, Nguyễn Hữu T, Trương Hồng S, Nguyễn Xuân H, Nguyễn Văn S về tội: **Cố ý gây thương tích** theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và khẳng định không bị oan. Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại.

Bị hại anh Nguyễn Tuấn H2 có đơn xin xét xử vắng mặt nhưng tại cơ quan điều tra có lời khai khẳng định việc các bị cáo là người gây thương tích cho anh, sau khi gây thương tích đã bồi thường đầy đủ vì vậy anh không có yêu cầu gì khác về dân sự. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét các bị cáo tuổi đời còn trẻ để giảm nhẹ mức thấp nhất hình phạt cho các bị cáo sớm trở về với xã hội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành

tội: **Cố ý gây thương tích** theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Thái độ khai báo là thành khẩn, ăn năn hối cải, nhân thân các bị cáo đều chưa có tiền án tiền sự, các bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đối với bị cáo S và H ngày 30/6/2020 bị Tòa án nhân dân quận Long Biên xét xử về tội phạm khác, án đã có hiệu lực pháp luật cần tổng hợp hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 17; Điều 58, Điều 54, Điều 56 (đối với bị cáo S , H) của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Chu Đức L mức án từ 15-17 tháng tù, bị cáo Nguyễn Hữu T mức án từ 14-17 tháng tù, bị cáo Nguyễn Văn S mức án từ 13-16 tháng tù. Đối với bị cáo Trương Hồng S đề nghị xử phạt mức án từ 18-20 tháng tù, bị cáo Nguyễn Xuân H 18-20 tháng tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 162 ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt 20 tháng tù về tội Tàng trữ vũ khí quân dụng, bị cáo H 10 tháng tù về tội Không tổ giác tội phạm. Buộc hai bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án, bị cáo S từ 38-40 tháng tù, bị cáo H từ 28-30 tháng tù. Về dân sự: Các bị cáo và gia đình đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị hại không có yêu cầu gì khác nên không xem xét. Về tang vật: đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 gậy gỗ hình trụ kích thước 60cm.

Người bào chữa cho bị cáo Chu Đức L : Thống nhất với cơ quan tiến hành tố tụng về tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Bị cáo L có hoàn cảnh gia đình khó khăn, lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, các bị cáo hành động bột phát, không có dự mưu từ trước. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo đã chủ động gặp, xin lỗi và bồi thường một phần cho bị hại, bị hại đồng ý rút đơn yêu cầu truy tố đối với các bị cáo khiến các bị cáo lầm tưởng sự việc đã được giải quyết xong. Nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bản thân bị cáo thành khẩn khai báo, hợp tác với cơ quan điều tra để sớm kết thúc vụ việc đưa ra xét xử vì vậy đề nghị HĐXX áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo sớm trở về với gia đình và xã hội.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn S có bản luận cứ bào chữa cho bị cáo thể hiện: Đồng ý về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị

HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phối hợp với cơ quan điều tra trong việc điều tra truy tố, sớm kết thúc vụ việc. Hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bố mất sớm, mẹ bị cáo đau ốm, bị cáo là lao động chính trong gia đình có xác nhận của chính quyền địa phương, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, trong vụ án vai trò của bị cáo tham gia do bị rủ rê, lôi kéo, hành động có mức độ vì vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b,s,t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bản thân bị cáo phạm tội lần đầu, do bị rủ rê, lôi kéo, tính chất mức độ tham gia tội phạm vai trò thấp hơn các bị cáo khác vì vậy đề nghị HĐXX xem xét áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và mức thấp hơn hình phạt của các bị cáo khác để tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định pháp y, các T liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21h35 phút ngày 16/6/2019, tại quán bia Nguyên, địa chỉ: Số 16 ngách 76/1 Hoa Lâm, thuộc phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Chu Đức L , Nguyễn Hữu T , Trương Hồng S , Nguyễn Xuân H , Nguyễn Văn S đã có hành vi cùng nhau sử dụng 03 gậy bi-a bằng gỗ, 02 gậy ba khúc bằng sắt và ghế nhựa đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Tuấn H2 với tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 23%.

Hành vi của các bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Cố ý gây thương tích**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được Bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, cần phải xử lý nghiêm khắc.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người khởi xướng các bị cáo là người thực hành.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Bị cáo S và bị cáo H trong thời gian tại ngoại của vụ án này đã phạm tội mới. Ngày 30/6/2020, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt bị cáo S 20 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, bị cáo H 10 tháng tù về tội Không tố giác tội phạm. Đây là trường hợp phạm tội sau xử trước nên bị cáo S, H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân đối với các bị cáo. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã bồi thường, tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo L, S có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án theo điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự mà hai luật sư đề nghị áp dụng đối với bị cáo L và bị cáo S, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo sau khi phạm tội đã bỏ trốn, bị bắt theo lệnh truy nã nên không đủ điều kiện để áp dụng tình tiết này đối với các bị cáo.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy các bị cáo sau khi phạm tội đã bỏ trốn, bị bắt truy nã, hành vi các bị cáo thực hiện có tính chất côn đồ khi các bị cáo không có mâu thuẫn trực tiếp với bị hại nhưng vẫn dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại. Vì vậy cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Trong vụ án, bị cáo S, H có hành vi phạm tội khác nên cần xử phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo khác; bị cáo L vai trò cao hơn bị cáo T, S nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử thấy, các

bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thực sự ăn năn, hối hận về việc làm của mình vì vậy mở lượng khoan hồng, cho các bị cáo hưởng mức án thấp dưới mức khởi điểm của khung hình phạt. Quan điểm của Viện kiểm sát, đề nghị của người bào chữa cho hai bị cáo về việc áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về dân sự: các bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền 150.000.000đồng, bị hại đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác về dân sự nên không giải quyết.

[6] Về biện pháp tư pháp: 01 gậy gỗ hình trụ kích thước 60cm là công cụ phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 gậy bi-a và 02 gậy ba khúc các bị cáo dùng đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Tuấn H2 , sau khi phạm tội các bị cáo đã vứt đi và không nhớ nơi vứt nên cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

[7] Đối với đối tượng Nguyễn Trung Kiên, quá trình điều tra thể hiện: Tối ngày 16/6/2019, Nguyễn Trung Kiên điều khiển xe ô tô KIA, BKS: 29A-047.71 xảy ra xích mích giao thông với nhóm của anh Nguyễn Tuấn H2 do xe ô tô BKS: 31F-1219 anh Nguyễn Văn Toan điều khiển cản trở lối đi. Sau khi anh H2 lái xe gọn vào và Kiên đi ra quán nước ở phố Hoa Lâm gặp Chu Đức L và Nguyễn Huru T . Tại đây, Kiên có nói chuyện với L và T về sự việc xích mích giao thông trước đó với nhóm của anh H2 . L và T bức xúc và hỏi Kiên có muốn giải quyết gì không, Kiên nói không và đi về. Sau đó sự việc thế nào Kiên không biết. Khoảng 02 ngày sau, Kiên mới biết việc L , T và một số đối tượng đánh gây thương tích cho anh Nguyễn Tuấn H2 . Bản thân Kiên không biết và không xúi giục L , T đánh gây thương tích cho anh H2 nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Nguyễn Trung Kiên là có căn cứ.

[8] Đối với Vũ Văn Quân quá trình điều tra cũng thể hiện: Khoảng 21h00' ngày 16/6/2019, Chu Đức L gọi điện cho Quân rủ đi có việc, Quân hiểu là đi giải quyết mâu thuẫn, đánh nhau. Do ở xa không về được nên Quân đã nhắn tin cho Nguyễn Văn S nhờ S gọi điện và đi việc cho L , không nói là đi đánh nhau. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn S khai khi nhận được tin nhắn của Quân, S chưa kịp gọi điện cho L thì S và H bảo đi cùng có việc và đến khi ra đến quán nước ở phố Hoa Lâm gặp L , S mới biết là đi đánh nhau. Do đó cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Vũ Văn Quân là có căn cứ.

[9] Đối với Nguyễn Ngọc Khánh đang bỏ trốn, cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã đối với Khánh và tách hồ sơ vụ án hình sự để tiếp tục điều tra hành vi phạm tội của Khánh là có căn cứ pháp luật.

[10] Đối với đối tượng Khoa “gà”, các bị cáo khai không biết nhân thân, lai lịch ở đâu nên cơ quan điều tra không có điều kiện để xác minh làm rõ.

[11] Đối với thương tích của anh Nguyễn Văn Toan do Nguyễn Ngọc Khánh đánh gây ra, anh Toan không có yêu cầu đề nghị gì về thương tích này nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý.

[12] Đối với T sản của quán bia Nguyên bị thiệt hại do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, anh Âu Văn Nguyên, là chủ quán bia Nguyên không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Do T sản bị thiệt hại đã được dọn dẹp nên cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

Các bị cáo phải chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47, Điều 17, Điều 58, Điều 54, Điều 56 (áp dụng đối với bị cáo S , H) Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố các bị cáo Chu Đức L , Nguyễn Hữu T , Trương Hồng S , Nguyễn Xuân H , Nguyễn Văn S phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Chu Đức L 14 (Mười bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2019.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu T 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn S 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2020.

Xử phạt: Bị cáo Trương Hồng S 20 (Hai mươi) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 162/2020/HS-ST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 20 tháng tù về tội Tàng trữ vũ khí quân dụng, án đã có hiệu lực pháp luật. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là **40 (Bốn mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2019.**

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 18 (Mười tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 162/2020/HS-ST ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội Không tố giác tội

phạm, án đã có hiệu lực pháp luật. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 bản án là **28 (Hai mươi tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/12/2019.

3. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01gậy gỗ hình trụ kích thước 60cm hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao vật chứng ngày 15/5/2020.

4. Về án phí: Các bị cáo, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thanh Loan